

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực
giám định y khoa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2119/QĐ-BYT ngày 26/6/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định y khoa quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3833/TTr-SYT ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 13 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giám định y khoa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

I. DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực giám định y khoa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 09 TTHC tại Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 03 TTHC tại Quyết định số 3112/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới và bị bãi bỏ lĩnh vực giám định y khoa thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.002671.000.00.00.H56	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế
2	1.002208.000.00.00.H56	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	
3	1.002168.000.00.00.H56	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	
4	1.002190.000.00.00.H56	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	

5	1.011799.000.00.00.H56	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	
6	1.002136.000.00.00.H56	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	
7	1.002146.000.00.00.H56	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	
8	1.002694.000.00.00.H56	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	
9	1.000281.000.00.00.H56	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	
10	1.011798.000.00.00.H56	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	
11	1.002706.000.00.00.H56	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	
12	1.002118.000.00.00.H56	Khám giám định tổng hợp	
13	1.011800.000.00.00.H56	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	